

Nội dung bài viết

1. [Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Tập làm thơ lục bát \(Cánh Diều\)](#)

Soạn Ngữ văn lớp 6 Bài: Tập làm thơ lục bát (Cánh Diều)

1. Định hướng

a) (trang 43 SGK Ngữ văn 6 Tập 1)

Cho các từ ngữ sau: *sắc màu, lân đâu, bao giờ, chồi xanh, lời ca, chúng em*. Em chọn từ nào để điền vào những chỗ trống? Giải thích vì sao em lại chọn như vậy.

Sáng ra trời rộng đến đâu

Trời xanh như mới ____ ____ biết xanh

Tiếng chim lay động lá cành

Tiếng chim đánh thức ____ ____ dậy cùng.

(Định Hải)

Trả lời:

Sáng ra trời rộng đến đâu

*Trời xanh như mới **lân đâu** biết xanh*

Tiếng chim lay động lá cành

*Tiếng chim đánh thức **chồi xanh** dậy cùng.*

- Lí do chọn **lân đâu, chồi xanh**:

+ Thứ nhất, vì những từ trên phù hợp theo luật vần của thơ lục bát (**đâu – đâu; cành – xanh**).

+ Thứ hai, vì những từ trên phù hợp với nghĩa của bài thơ.

□ Từ **mới** là vừa có, vừa xuất hiện, đối lập với cái cũ thế nên **trời xanh** ở đây mới xuất hiện mới biết xanh. → Chọn từ **lân đâu**

□ *Tiếng chim* gắn liền với *lá cành* ở câu lục mà *chồi xanh* gắn liền *lá cành*. → *Tiếng chim đánh thức chồi xanh* là phù hợp.

b) (trang 44 SGK Ngữ văn 6 Tập 1)

Trong mỗi dòng thơ lục bát, việc sắp xếp các tiếng có thanh bằng (tiếng không dấu và dấu huyền; kí hiệu là B) và các tiếng có thanh trắc (tiếng có dấu hỏi, ngã, sắc, nặng; kí hiệu là T) phải theo quy tắc. Em hãy chép lại các dòng thơ trong ô bên cạnh vào vở và điền kí hiệu B hoặc T dưới mỗi tiếng để tìm hiểu quy tắc đó.

Con về thăm mẹ chiều đông

B B B T B B

Bếp chưa lên khói, mẹ không có nhà

Mình con thơ thẩn vào ra

Trời đang yên vậy bỗng òa mưa rơi.

(Đình Nam Khương)

Trả lời:

Con về thăm mẹ chiều đông

B B B T B B

Bếp chưa lên khói, mẹ không có nhà

T B B T T B T B

Mình con thơ thẩn vào ra

B B B T B B

Trời đang yên vậy bỗng òa mưa rơi.

B B B T T B B B

c) (trang 44 SGK Ngữ văn 6 tập 1) Dựa vào kết quả của bài tập **b**, hãy kẻ bảng bên cạnh vào vở và điền các kí hiệu B, T, BV (thanh bằng, gieo vần) vào các tiếng ở vị trí 2, 4, 5, 6 trong mô hình câu thơ lục bát bên cạnh. (Các tiếng ở vị trí 1, 3, 5, 7 không bắt buộc phải tuân theo luật bằng trắc).

Tiếng	1	2	3	4	5	6	7	8
Dòng lục							x	x
Dòng bát								

Trả lời:

Tiếng	1	2	3	4	5	6	7	8
Dòng lục	-	B	-	T	-	BV	x	x
Dòng bát	-	B	-	T	-	BV		

=> Vậy qui luật thanh điệu, gieo vần như sau:

- Tại dòng lục: Gieo theo trình tự các tiếng 2 – 4 – 6 là B – T – B.
- Tại dòng bát: Gieo theo trình tự các tiếng 2 – 4 – 6 – 8 là B – T – B – B.
- Tiếng thứ sáu của dòng lục gieo vần xuống tiếng thứ sáu của dòng bát, tiếng thứ tám của dòng bát gieo vần xuống tiếng thứ sáu của dòng lục tiếp theo.

2. Thực hành

a) (trang 44 SGK Ngữ văn 6 Tập 1)

Ghi vào vở dòng bát sao cho phù hợp nội dung, vần, nhịp, và luật bằng trắc.

<i>Con đường rợp bóng cây xanh</i> ???	<i>Tre xanh tự những thuở nào</i> ???
<i>Phượng đang thấp lửa sân trường</i> ???	<i>Bàn tay mẹ dịu dàng sao</i> ???

Trả lời:

<i>Con đường rợp bóng cây xanh</i>	<i>Tre xanh tự những thuở nào</i>
<i>Đầu cành thánh thót, chú vành khuyên xinh</i>	<i>Lá cây nhỏ nhắn thân cao vững vàng</i>
<i>Phượng đang thấp lửa sân trường</i>	<i>Bàn tay mẹ dịu dàng sao</i>

Học trò ai nấy đều vương vấn hè

Chở che con cái biết bao tháng ngày

b) (trang 44 SGK Ngữ văn 6 Tập 1)

Viết một bài thơ lục bát (ngắn dài tùy ý) về cha, mẹ, ông, bà hoặc thầy, cô giáo.

- Chuẩn bị:

+ Đối tượng viết;

+ Những điểu ấn tượng về người đó.

- Viết bài thơ:

Cuộc đời khó nhọc gió sương

Cha mẹ là vầng thái dương trên cao

Tình yêu sâu đậm dạt dào

Bao giờ đến đáp công lao cho hết?

- Kiểm tra và chỉnh sửa.